

Số: /KH-UBND

Tế Lợi, ngày tháng năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững**  
**Xã Tế Lợi, năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 06/02/2023 của UBND huyện Nông Cống về việc thực hiện chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững năm 2023.

UBND xã Tế Lợi ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững năm 2023, với những nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.**

1. Tuyên truyền đầy đủ, sâu sắc quan điểm của Đảng, Nhà nước về công tác giảm nghèo tới cấp ủy, chính quyền địa phương và toàn thể Nhân dân; nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện các chính sách giảm nghèo trên địa bàn toàn huyện; thu hút sự quan tâm đồng đạo của cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện hiệu quả phong trào “Thanh Hóa chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”.

2. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách giảm nghèo theo các nhóm nhiệm vụ, giải pháp nhằm đảm bảo đạt các chỉ tiêu về giảm nghèo năm 2023 đã đề ra.

3. Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng nhằm khắc phục tình trạng thiếu quyết liệt của các ngành, các cấp trong việc thực hiện các chính sách giảm nghèo; kết hợp chặt chẽ giữa kế hoạch giảm nghèo với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn nhằm thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm nghèo năm 2023 của xã đạt mục tiêu đề ra.

4. Việc thực hiện Kế hoạch này phải gắn với việc thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Tế Lợi lần thứ XIII; Nghị quyết số 04-NQ/ĐU ngày 30/12/2022 về phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 16/01/2023 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

**II. MỤC TIÊU.**

**1. Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022.**

Theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022, toàn xã có 25 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ: 2,35%, trong đó:

Trong đó:

+ **Hộ nghèo thiếu hụt các chỉ số:** Việc làm 25 hộ; Người phụ thuộc trong hộ gia đình 04; Dinh dưỡng 3 hộ; Bảo hiểm y tế 23 hộ; Trình độ giáo dục người lớn 0 hộ; Thực trạng đi học của trẻ em 0 hộ; chất lượng nhà ở (thiếu kiên cố hoặc đơn sơ) 7 hộ; diện tích nhà ở (dưới 8m<sup>2</sup>/người) 1 hộ; nguồn nước sinh hoạt không hợp vệ sinh 6 hộ; Hồ xí, nhà tiêu không hợp vệ

sinh 11 hộ; Hộ gia đình không sử dụng dịch vụ viễn thông 13 hộ; Phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin 0 hộ.

+ **Hộ nghèo do các nguyên nhân:** Không có đất sản xuất 0 hộ; không có vốn sản xuất kinh doanh 0 hộ; Không có lao động 20 hộ; Không có công cụ/phương tiện sản xuất 0 hộ; Không có kiến thức về sản xuất 1 hộ; Không có kỹ năng lao động sản xuất 0 hộ; có người ốm đau, bệnh tật 8 hộ; nguyên nhân khác 17 hộ.

## **2. Mục tiêu chung.**

### **1. Mục tiêu chung**

Phấn đấu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; cải thiện đời sống, tăng thu nhập của người nghèo, tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận thuận lợi các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở an toàn, nước sạch sinh hoạt và vệ sinh, thông tin, việc làm, bảo hiểm xã hội...). Phấn đấu đạt các chỉ tiêu giảm hộ nghèo năm 2023 theo Kế hoạch đề ra.

### **3. Các mục tiêu cụ thể.**

Năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,29%, tương ứng toàn xã giảm 3 hộ nghèo (từ 1,47% cuối năm 2022, xuống còn 1,29 % cuối năm 2023, số hộ nghèo dự kiến cuối năm 2023 còn 22 hộ).

*(Có phụ lục chi tiết giao chỉ tiêu giảm nghèo cho các thôn kèm theo)*

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP.**

### **1. Giải pháp chung.**

1.1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, Chính quyền các cấp; đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giảm nghèo nhanh và bền vững theo chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, huyện. Ban Chấp hành Đảng bộ xã và các kế hoạch, chỉ tiêu giảm nghèo, chỉ tiêu tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản để thực hiện Chương trình Giảm nghèo nhanh và bền vững của UBND xã.

1.2. Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền nhằm khơi dậy ý chí nỗ lực vươn lên và xóa bỏ tư tưởng trông chờ ỷ lại của hộ nghèo, hộ cận nghèo coi đây là giải pháp then chốt, đột phá để giảm nghèo nhanh và bền vững.

1.3. Đẩy mạnh thực hiện chương trình phát triển nông nghiệp và xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu, tái cơ cấu ngành nông nghiệp nhằm đẩy mạnh phát triển sản xuất, tăng thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân. Tạo điều kiện cho người nghèo tiếp cận vay vốn, kiến thức khoa học, học nghề.... Đặc biệt cần đẩy mạnh phát triển nghề thủ công mỹ nghệ ... nhằm dạy nghề, tạo nhiều việc làm cho người lao động. Xác định phát triển sản xuất, dạy nghề, giải quyết việc làm là giải pháp trọng tâm để giảm nghèo nhanh và bền vững.

1.4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đối với việc thực hiện chương trình, kế hoạch giảm nghèo nhanh và bền vững.

1.5. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc triển khai, thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; tuyên truyền, vận động nguồn lực giúp đỡ hộ nghèo phát triển kinh tế giảm nghèo bền vững; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào quyên góp ủng hộ Quỹ “*Vì người nghèo*”.

1.6. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “*Thanh Hóa chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*” nhằm tôn vinh, khen thưởng, động viên kịp thời những tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác giảm nghèo và những gương sáng thoát nghèo điển hình, tiêu biểu.

## **2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể.**

### **2.1 Đối với Công chức LĐTB&XH.**

Là thành viên thường trực của Ban chỉ đạo giảm nghèo cấp xã. Hàng năm xây dựng chương trình, kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm. Tổng hợp số liệu rà soát và báo cáo về UBND huyện (qua phòng LĐTB&XH huyện) theo đúng thời gian quy định.

Vận động 100% hộ cận nghèo tham gia Bảo hiểm y tế.

Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ cụ thể được giao cho các Ban ngành đoàn thể.

Hàng tháng, hàng quý nắm bắt tình hình đời sống của hộ nghèo, hộ cận nghèo và xây dựng kế hoạch hỗ trợ khi hộ nghèo, hộ cận nghèo rơi vào hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

### **2.2 Đối với Công chức Văn hóa - xã hội.**

Phối hợp với Công chức Lao động thương binh và xã hội nắm bắt các chương trình, kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, các chủ trương, chế độ, chính sách của Nhà nước để tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền để hộ nghèo, hộ cận nghèo được biết các chế độ, chính sách thụ hưởng và tham gia viết bài tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của hộ nghèo, hộ cận nghèo để hộ từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững.

### **2.3 Đối với Công chức Văn phòng thống kê.**

Phối hợp với Công chức Lao động thương binh và xã hội tiến hành rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm theo đúng quy định.

### **2.4 Đối với nhà trường.**

Vận động 100% học sinh thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo được đến trường học đầy đủ.

Kịp thời giải quyết các chế độ miễn giảm học phí đối với học sinh thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định và tổng hợp báo cáo về UBND xã (qua Chính sách xã).

### **2.5 Đối với Công chức Địa chính.**

Nắm bắt lại số hộ nghèo, hộ cận nghèo được sử dụng nguồn nước sạch và sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh. Phối hợp với các Ban ngành đoàn thể vận động hộ nghèo, hộ cận nghèo vay vốn ngân hàng chính sách xã hội để đầu tư xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh...

### **2.6 Đối với Trạm y tế.**

Hàng tháng, hàng quý nắm bắt số liệu các thành viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo ốm đau nặng không tham gia đi khám, chữa bệnh để tổng hợp báo cáo UBND xã (qua Chính sách

xã) để có giải pháp cụ thể nhằm 100% các thành viên là hộ nghèo, hộ cận nghèo được tham gia khám, chữa bệnh theo quy định.

### **2.7 Đối với Hội Cựu chiến binh.**

Giám sát các chương trình vay vốn đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo là hội viên Hội cựu chiến binh và hội viên Hội nông dân, vận động gia đình đầu tư chăn nuôi, phát triển sản xuất.

Xây dựng quỹ “ vì người nghèo” riêng của các Hội đoàn thể trong xã. Vận động các hội viên đóng góp để hỗ trợ trực tiếp đến các hội viên thuộc hộ nghèo mua giống sản xuất, trâu bò sinh sản.... để tiến tới thoát nghèo nhanh và bền vững.

Hướng dẫn hộ gia đình cách làm ăn, phát triển trong chăn nuôi, sản xuất. Đề ra các chương trình kiểm tra, giám sát định kỳ và lựa chọn các mô hình sản xuất tiêu biểu của hộ gia đình để hàng năm tuyên dương, khen thưởng để khích lệ tinh thần và hướng tới giảm nghèo bền vững.

### **2.8 Đối với Đoàn thanh niên.**

Đối với Đoàn thanh niên phát động phong trào Thanh niên lên đường lập nghiệp vì ngày mai tươi sáng để phát triển kinh tế, tạo thu nhập cho gia đình để góp phần giảm nghèo nhanh và bền vững cho gia đình.

### **2.9 Đối với Hội người cao tuổi.**

Đối với Hội người cao tuổi đẩy mạnh phong trào “người tốt việc tốt”, động viên con cháu cùng nhau phát triển kinh tế để giảm nghèo nhanh và bền vững. Các hội viên Hội người cao tuổi thuộc hộ nghèo, vận động các cụ về ở cùng con cháu..

### **2.10 Đối với Hội Liên Hiệp phụ nữ xã.**

Giám sát các chương trình vay vốn đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo là hội viên Hội phụ nữ có chủ hộ là nữ, vận động gia đình đầu tư chăn nuôi, phát triển sản xuất.

Xây dựng quỹ “ vì người nghèo” riêng của các Hội đoàn thể trong xã. Vận động các hội viên đóng góp quỹ và kêu gọi các nhà hảo tâm, con em xa quê ủng hộ quỹ “vì người nghèo” do các chi hội sáng lập để hỗ trợ trực tiếp đến các hội viên thuộc hộ nghèo như: mua cây giống sản xuất, trâu bò sinh sản.... để thoát nghèo nhanh và bền vững.

Hướng dẫn hộ gia đình cách làm ăn, phát triển trong chăn nuôi, sản xuất. Đề ra các chương trình kiểm tra, giám sát định kỳ và lựa chọn các mô hình sản xuất tiêu biểu của hộ gia đình để hàng năm tuyên dương, khen thưởng để khích lệ tinh thần và hướng tới giảm nghèo bền vững.

Vận động các chị em thuộc hộ nghèo là chủ hộ tranh thủ thời gian nhàn rỗi làm thêm các ngành như đan đèn lồng, đan gùi song sợi để tạo thêm thu nhập cho gia đình và từng bước tiến tới thoát nghèo bền vững.

Nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của các chị em thuộc hộ nghèo là chủ hộ về phương pháp, cách thức, nguyện vọng vươn lên thoát nghèo bền vững để làm tham mưu cho cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể để đẩy nhanh tiến độ thoát

## **3, Tổ chức thực hiện ở thôn.**

Các đơn vị thôn làng căn cứ vào Nghị quyết của Đảng bộ; HĐND xã để làm cơ sở, mục tiêu giảm nghèo của đơn vị mình.

Thông qua kế hoạch giảm nghèo của UBND xã, các đơn vị thôn làng chủ động xây dựng kế hoạch, tiêu chí giảm nghèo trong năm đối với đơn vị mình. Bằng các biện pháp vận động hộ nghèo cùng nhau phát triển kinh tế, tạo bước đột phá và vươn lên thoát nghèo nhanh và bền vững.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

1. Các đoàn thể, cơ quan Trường - Trạm, cán bộ công chức; Thôn trưởng các thôn theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này khẩn trương xây dựng kế hoạch, chủ động triển khai thực hiện và báo cáo kết quả định kỳ theo quy định, gửi về Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan thường trực Chương trình Giảm nghèo nhanh và bền vững) để tổng hợp, báo cáo UBND xã.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; xử lý nghiêm các vi phạm trong thực hiện chính sách giảm nghèo (nếu có) và báo cáo kết quả xử lý về UBND xã.

2. Đề nghị các cấp ủy đảng; Ủy ban Mặt trận tổ quốc xã và các tổ chức thành viên:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Chương trình giảm nghèo và nội dung của Kế hoạch này; tiếp tục hưởng ứng phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; thi đua thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII đã đề ra.

- Vận động các tổ chức, cá nhân tham gia giúp đỡ người nghèo, hộ nghèo, cận nghèo khắc phục các nguyên nhân nghèo, vươn lên thoát nghèo bền vững theo kế hoạch giảm nghèo.

- Phối hợp tổ chức thực hiện việc giám sát công tác giảm nghèo của từng thôn.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu cần sửa đổi, bổ sung những nội dung, nhiệm vụ các thành viên ban chỉ đạo giảm nghèo; Thôn trưởng các thôn chủ động đề xuất gửi Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND xã xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng Lao động-TBXH;
- TT. Đảng ủy, HĐND xã;
- Thành viên BCD giảm nghèo;
- Thôn trưởng 07 thôn;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Hùng**